

Số: 18/2023/QĐ-PT

Nghệ An, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỨC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án số 08/2023/DS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo như sau:

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, bị đơn bà **Lê Thị L** có đơn kháng cáo với nội dung tuyên hủy bản án sơ thẩm, giao cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo quy định của pháp luật.

**XÉT THẤY:**

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị đơn bà **Lê Thị L** rút toàn bộ kháng cáo.

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 96/2023/TLPT-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP C2**.

Trụ sở chính: **Số A T, quận H, thành phố Hà Nội**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Minh B** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị **Ngân hàng TMCP C2**. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Chiến T** - Chức vụ: Phó giám đốc **Ngân hàng TMCP C2 – Chi nhánh N1**.

- Bị đơn: Ông **Hoàng Văn V**, sinh năm 1974. Bà **Lê Thị L**, sinh năm 1977.

Đều trú tại: **Khối P, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An**.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Sỹ N**, sinh năm 1945. Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1947.

Đều trú tại: **Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An**.

2. Chị **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1981. Trú tại: **Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An**.

3. Anh **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1987.

Trú tại: **Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An**.

4. Chị **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1989.

Trú tại: **Khối Q, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An**.

5. Ông **Nguyễn Quý T3**, sinh năm 1974 và Bà **Trần Thị C1**, sinh năm

1977.

Đều trú tại: Khôi P, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hoàng Văn V, bà Lê Thị L, ông Nguyễn Quý T3, ông Nguyễn Sỹ N: Ông Lê Viết P, sinh năm 1976 và ông Nguyễn Trọng T4, sinh năm 1978 là luật sư của Công ty L1.

Địa chỉ: Tầng B, Tòa nhà I, số B Đê L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

6. Văn phòng C3.

Trưởng Văn phòng: Bà Nguyễn Thị M,

Địa chỉ: Số E, đường L, phường L, thành Phố V, tỉnh Nghệ An.

7. Văn phòng C4 (Nay là Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh T5).

Trưởng Văn phòng: Ông Nguyễn Thanh T5.

Địa chỉ: Số A, đường Đ, phường Q, thành Phố V, tỉnh Nghệ An.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/DS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 29 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bà Lê Thị L phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm, hoàn trả lại cho Bà Lê Thị L số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0002763 ngày 18/09/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- TAND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hải Minh**



**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 69-DS:**

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B1, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Người kháng cáo rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (nếu có).